

Bình Thơ



Húy Kảo

Chỉ mười hai tiếng đồng hồ sau khi, tôi Email cho Vũ Quang bài Đường thi Chiều Mưa Biên Giới mà tôi vừa viết xong:

Chiều Mưa Biên Giới (Xương)

*Chiều Mưa Biên Giới vọng về đâu
Đứng ngóng gì đây chốn địa đầu?
Xơ xác què nghèo, hai chiến tuyến
Bập bênh sóng bạc, một thuyền câu
Cứ dân, nhẹ khí như bình sáng
Diệt địch, thâm tâm vẫn thoáng sầu
Chẳng hứng thú gì khanh tướng nữa
Chỉ câu dân Việt biết thương nhau.*
Húy Kảo

thì nhận được bài “họa” của chàng:

*Tri kỷ mà không gặp được nhau
Chiều Mưa Biên Giới gọi lòng sầu
Xa xa mái xám tuôn làn khói
Bát ngát bãi vàng lạc cánh âu
Giày trận bước mòn đời lính trẻ
Ba lô chất nặng Mối Tình Đầu
Mong ngày trút bỏ vòng khanh tướng
Chức Nữ Nguru Lang bắc nhịp cầu*

Vũ Quang

Tôi ngạc nhiên vì “xương” là bài thơ ca tụng Hoà Bình mà “họa” lại là bài thơ Tình diễm lệ. Tôi vặn dàn Stereo để nghe lại bản nhạc Chiều Mưa Biên Giới của Nguyễn Văn Đông.

Tiếng hát của Linh Phương vọng lên và tâm tình của vị Trung Tá tài hoa Nguyễn Văn Đông như xuyên thấu hồn tôi .

“Đêm đêm chiếc bóng ven trời”

“Vùng trăng xẻ đôi vẫn in hình bóng một người”

“Xa xa cánh chim tung trời”

“Một vùng mây nước cho lòng ai thương nhớ ai”

Tôi chợt phát giác một khía cạnh “Yêu” của bản nhạc mà khi viết bài “xương” tôi đã lướt qua để cố tình khai thác ý tưởng “cổ võ hoà bình.”

Tuy là sĩ quan trong đơn vị tác chiến, nhưng Nguyễn Văn Đông đã có cái nhìn rất nhân bản. Trong khi có những người chỉ biết gieo rắc ý tưởng hận thù: “thề phanh thây uống máu quân thù”, thì Nguyễn Văn Đông đã phác họa tình cảm yêu nhau của những người chiến sĩ Việt Nam Cộng Hoà. Anh đã “vẽ” một người lính tuy tay cầm súng nhưng tâm hồn thì thật lãng mạn và đang tưởng nhớ đến người yêu. Anh đang có những rung động chân thành của một con người thật sự là “Người”. Đây là nét đặc thù của các quân nhân Việt Nam Cộng Hoà nói chung và của Nguyễn Văn Đông nói riêng .

Ngay trong hai câu đề, Vũ Quang đã cho độc giả thấy bài thơ có nội dung nói về nỗi cô đơn của người lính xa nhà và xa người yêu trong một buổi chiều mưa vùng giới tuyến:

*Tri kỷ mà không gặp được nhau
Chiều Mưa Biên Giới gọi lòng sầu*

Sau khi giới thiệu đại ý của bài thơ, Vũ Quang đã tài tình đem nỗi buồn nhớ nhà của thi sĩ Thôi Hiệu trên Hoàng Hạc Lâu và nỗi cô đơn của họa sĩ Tống Dịch trong bức Bình Sa Lạc Nhạn vào hai câu Thực. Đó là hình ảnh những cụm khói đang tỏa lên từ một mái nhà tranh sắc xám và một cánh nhạn lạc loài trên bãi cát màu vàng.

Hình ảnh

“Quê hương khuất bóng hoàng hôn

“Trên sông khói sóng cho buồn lòng ai

của Thôi Hiệu đã được rút gọn thành

“Xa xa mái xám tuôn làn khói”

Có lẽ đó là những ‘Mái nhà sàn thờ khói âm u’ dù không thấy “cô Mường” và “giòng suối tương tư” vì đứng gác rất xa!

Hình ảnh “*Xa xôi, cánh chim tung trời*” của Nguyễn văn Đông không những được bảo tồn, mà còn được tô điểm lên một nét điển cố thâm thúy. Đó là một cánh hải âu lạc lõng trên bãi cát vàng bát ngát trong bức tranh Bình Sa Lạc Nhạn, một trong 8 bức tranh nổi tiếng của Trung Hoa.

“Bát ngát bãi vàng lạc cánh âu”

Tuy Vũ Quang không có một quan điểm nào trong hai câu Thực, nhưng qua những hình ảnh và trong lối hành văn đối nhau chan chát, chàng đã làm cho độc giả thông cảm cho người chiến sĩ đang cô đơn và đang mơ về quê cũ.

Xa xa mái xám tuôn làn khói

Bát ngát bãi vàng lạc cánh âu

Sau khi đưa độc giả đến ý thức Thông Cảm, thì Vũ Quang lại dùng ngay hai câu luận để kéo độc giả vào niềm Thương Cảm.

Ai đọc đến câu:

“Giày trận bước mòn đời lính trẻ”

mà không ngậm ngùi cho thân phận người trai, tuổi đôi mươi mà đã đánh mất nụ cười. Chinh chiến đã làm hao mòn bao nhiêu sinh lực và tương lai của chàng trai vừa lớn.

Tài tình hơn nữa, Vũ Quang đã dùng ngay những hình ảnh quen thuộc

“Viết tên người yêu trên ba lô nặng trĩu”

trong bản nhạc Không Bao Giờ Ngăn Cách của nhạc sĩ Trần Thiện Thanh và cái tựa bản nhạc Mối Tình Đầu của Hoàng Trọng để làm nên hai câu Luận:

Giày trận bước mòn đời lính trẻ

Ba lô chất nặng Mối Tình Đầu

Đọc hai câu luận, chúng ta có cảm tưởng như đang trực diện với một tay nói ngoa đại tài. Đôi giày trận mòn cái đế, thì tác giả bảo là mòn đời trai. Cái ba lô nặng vì quân trang thì bảo là nặng vì mối tình đầu.

Nhưng cũng nhờ cái tinh thần “ngoa ngữ” ấy mà độc giả mới cảm thấy xót xa và chán ngán cho cánh đao binh. Cũng vì chán ngán, xót xa, mà chúng ta dễ thông cảm và chấp nhận lập trường của người chiến sĩ tuy đang trấn thủ vùng biên giới, nhưng trong lòng chỉ muốn vứt bỏ “tranh dành khanh tướng” mà trở về với người yêu:

Mong ngày trút bỏ vòng khanh tướng

Chức Nữ Ngưu Lang bắc nhịp cầu

Và đây cũng là hai câu kết của bài thơ đường Chiều Mưa Biên Giới.

Cấu trúc bài thơ Đường vốn hạn hẹp. Nhưng trong cái hạn hẹp ấy tác giả vẫn đưa chúng ta đến những khung trời cao rộng với:

- những cụm khói xa xa bốc lên từ những mái âm gia đình,

- những cánh chim lạc lõng trên bãi cát vàng mênh mông như những đàn chim bỏ xứ lạc loài bơ vơ trên đất khách quê người.

Lời thơ Đường vốn nghiêm trang, nhưng trong cái nghiêm trang ấy, tác giả đã tài tình đưa chúng ta đến những vùng trời cao rộng, những rung cảm lãng mạn và nhận ra những ước mơ bất biến của con người muôn thuở.

Vũ Quang quả xứng đáng là tác giả cuốn sách giáo khoa dạy các bạn trẻ cách làm thơ Đường: “THÂM ĐỊNH MỘT BÀI THƠ ĐƯỜNG” mà tôi đã có dịp giới thiệu với quý AH cách đây vài năm ./.

Húy Kảo bình giải

